

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thành lập Quỹ Phát triển đất tỉnh Đắk Nông

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 55/2012/NĐ-CP ngày 28 tháng 6 năm 2012 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 40/2010/QĐ-TTg ngày 12 tháng 5 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế mẫu về Quản lý, sử dụng Quỹ phát triển đất;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 562/SNV-TCBM ngày 18 tháng 12 năm 2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Quỹ Phát triển đất tỉnh Đắk Nông thuộc UBND tỉnh Đắk Nông, với các nội dung sau:

1. Tên gọi Quỹ:

Tên tiếng việt: Quỹ Phát triển đất tỉnh Đắk Nông.

Tên giao dịch quốc tế: Dak Nong Province Land Development Fund.

Trụ sở làm việc của Quỹ đặt tại Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Đắk Nông.

2. Vị trí và chức năng

Quỹ Phát triển đất tỉnh Đắk Nông (gọi tắt là Quỹ) là tổ chức tài chính nhà nước thuộc UBND tỉnh Đắk Nông.

Quỹ có tư cách pháp nhân, hạch toán độc lập, có con dấu riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước Đắk Nông và các tổ chức tín dụng để thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật.



Quỹ có chức năng nhận vốn từ nguồn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, tiền thu từ đấu giá quyền sử dụng đất và huy động các nguồn khác theo quy định để ứng, tạo quỹ đất và phát triển quỹ đất phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Đắk Nông.

3. Nguyên tắc hoạt động của Quỹ

Quỹ hoạt động theo nguyên tắc bảo toàn vốn, bù đắp chi phí phát sinh trong quá trình hoạt động và không vì mục đích lợi nhuận.

Việc sử dụng Quỹ phải đúng mục đích, công khai, minh bạch, hiệu quả và phù hợp với quy định của pháp luật.

4. Nhiệm vụ và quyền hạn của Quỹ

4.1. Nhiệm vụ

Tiếp nhận nguồn vốn viện trợ, tài trợ, hỗ trợ hoặc ủy thác quản lý của các tổ chức quốc tế, tổ chức và cá nhân trong nước và ngoài nước theo chương trình hoặc dự án viện trợ, tài trợ, ủy thác theo quy định của pháp luật. Ứng vốn cho Tổ chức phát triển quỹ đất và các tổ chức khác để thực hiện việc bồi thường, giải phóng mặt bằng và tạo quỹ đất theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt để:

a) Ứng vốn cho Tổ chức phát triển quỹ đất để tổ chức thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; tạo quỹ đất và phát triển quỹ đất để đấu giá quyền sử dụng đất phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất trong khu vực đã có quy hoạch phải thu hồi đất mà người sử dụng đất có nhu cầu chuyển nhượng trước khi Nhà nước thu hồi đất; tổ chức phát triển các khu tái định cư phục vụ việc thu hồi đất thực hiện các dự án; tổ chức thực hiện đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng trên quỹ đất đã được giao quản lý để đấu giá;

b) Ứng vốn cho các tổ chức được giao nhiệm vụ thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

c) Ứng vốn cho các tổ chức được giao nhiệm vụ thực hiện đầu tư tạo quỹ đất, quỹ nhà tái định cư theo quy hoạch.

Báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh quyết định đình chỉ, thực hiện thu hồi vốn đã ứng khi phát hiện tổ chức, đơn vị vi phạm quy định về sử dụng vốn ứng.

Quản lý vốn và tài sản của Quỹ theo quy định của pháp luật.

Chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý tài chính, kế toán, kiểm toán và các quy định khác liên quan đến hoạt động của Quỹ.

Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Thực hiện các nhiệm vụ khác do UBND tỉnh giao.

4.2. Quyền hạn của Quỹ



Tổ chức quản lý, điều hành Quỹ hoạt động theo đúng mục tiêu và các nhiệm vụ được giao.

Phối hợp với Sở Tài chính tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh quyết định ứng vốn cho các tổ chức; thực hiện thu hồi vốn ứng khi đến hạn hoặc thu hồi theo quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh.

Tham gia kiểm tra, đánh giá nghiệm thu kết quả thực hiện chương trình, dự án, đề án đã được Quỹ ứng vốn hoặc hỗ trợ.

Kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành, bổ sung, sửa đổi các quy định về phạm vi, đối tượng được ứng vốn, được chi hỗ trợ từ Quỹ.

Ban hành Quy chế, Quy trình nghiệp vụ để điều hành hoạt động Quỹ.

Điều 2. Cơ cấu tổ chức của Quỹ

1. Cơ cấu tổ chức Quỹ gồm có:

Hội đồng quản lý Quỹ có 7 (bảy) thành viên;

Ban Kiểm soát Quỹ có 3 (ba) thành viên;

Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ, gồm có: Giám đốc Quỹ, Phó Giám đốc Quỹ, Kế toán trưởng.

2. Hội đồng Quản lý Quỹ làm việc theo chế độ tập thể. Các thành viên của Hội đồng Quản lý Quỹ hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các thành viên Hội đồng Quản lý Quỹ do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định.

3. Nguồn vốn hoạt động của Quỹ

Nguồn vốn hoạt động của Quỹ được ngân sách nhà nước phân bổ, bố trí vào dự toán ngân sách địa phương, được cấp khi bắt đầu thành lập, bổ sung định kỳ hàng năm; huy động từ các nguồn vốn khác gồm: Vốn viện trợ, tài trợ, hỗ trợ hoặc ủy thác quản lý của các tổ chức quốc tế, tổ chức và cá nhân trong nước và ngoài nước theo chương trình hoặc dự án viện trợ, tài trợ, ủy thác theo quy định của pháp luật. Quỹ thực hiện theo cơ chế tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập có thu tự bảo đảm một phần kinh phí hoạt động.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Giám đốc Sở Nội vụ tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh quyết định nhân sự Hội đồng Quản lý Quỹ, Giám đốc Quỹ, Phó Giám đốc Quỹ, Kế toán trưởng theo quy định phân cấp công tác cán bộ của tỉnh.

2. Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:

- Tham mưu UBND tỉnh quyết định mức vốn ban đầu.

- Tham mưu xác định mức trích từ nguồn thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, tiền thu từ đấu giá quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh (sau khi trừ các khoản chi để bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và các chi phí liên quan khác) để



đảm bảo hình thành đủ mức vốn nhà nước cấp cho Quỹ theo quy định tại Điểm 1 Điều này, tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh quyết định.

3. Sau khi được cấp có thẩm quyền bổ nhiệm, giao Giám đốc Quỹ phối hợp với các Sở, Ban, ngành tham mưu UBND tỉnh ban hành Điều lệ về tổ chức, hoạt động của Quỹ theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Đắk Nông; Giám đốc Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Tài chính (b/c);
- Bộ TN&MT (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCTUBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CTT, KTKH, NC-Ph.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Bôn